

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THIẾT BỊ Y TẾ HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THIẾT BỊ Y TẾ HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANOI MEDICAL EQUIPMENT TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HMET.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107776412

3. Ngày thành lập: 24/03/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15, ngõ 44, phố Phúc Xá, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04 3717 1669

Fax: 04 3717 1669

Email: congythietbiytehanoi@gmail.com Website: www.congythietbiytehanoi.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh;	4669
2.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: Sản xuất các dụng cụ và đồ đặc thí nghiệm, dụng cụ y tế và phẫu thuật, các thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị nha khoa, thuật chỉnh răng, răng giả và các dụng cụ chỉnh răng.	3250
3.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Thu gom rác thải y tế Thu gom rác thải độc hại khác	3812
4.	Tái chế phế liệu	3830
5.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác;	7490
6.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông.	7110

7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659(Chính)
8.	Bán buôn tổng hợp	4690
9.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Xe cứu thương;	4511
10.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách đường bộ	4932
11.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô;	7710
12.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
17.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
18.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Dịch vụ tẩy trùng và xử lý môi trường trong bệnh viện;	3900
19.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
20.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại Chi tiết: Xử lý và tiêu huỷ rác thải y tế Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại khác	3822
21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
22.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy móc, trang thiết bị y tế, thiết bị bệnh viện;	3320
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế: - Bán buôn tân dược; - Bán buôn dụng cụ y tế: bông, băng, gạc, dụng cụ cứu thương, kim tiêm...; - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: máy đo huyết áp, máy trợ thính	4649
25.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
26.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo hướng dẫn vận hành trang thiết bị y tế;	8559
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
29.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
30.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học Chi tiết: + Sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị hình ảnh cộng hưởng từ trường, + Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị siêu âm y tế, + Sửa chữa và bảo dưỡng máy điều hoà nhịp tim, + Sửa chữa và bảo dưỡng máy trợ thính, + Sửa chữa và bảo dưỡng máy đo nhịp tim bằng điện, + Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị nội soi, + Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị chiếu chụp.	3313
31.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa;	4610
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUỐC DUY	Tổ 11B, P. Lương Khánh Thiện, Thành phố Phú Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	16,667	168050626	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	16,667		
2	PHẠM NGỌC ĐIỆP	107B - K1 Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	16,667	001081016074	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	16,667		

